TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 02/2018/DS-ST
Ngày 02 tháng 3 năm 2018
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Võ Thanh Hùng.**
Các hội thẩm nhân dân: Bà **Lê Thị Hồng.**
Ông **Nguyễn Đình Hùng.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Văn Vỹ -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát Nhân Dân huyện Hòa Vang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Minh Quang** - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 61/2015/TLST - DS ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2017/QĐST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2017; Quyết định Hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Đồng nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Phan Ái - sinh năm 1984;
Bà Nguyễn Thị Cẩm Phương – sinh năm 1941;

Cùng trú tại: Khối phố Bàng An Đông, phường Điện An, Thị Xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.(Có mặt)

*** Bị đơn:** Bà Trần Thị Thúy Hằng – sinh năm 1969;

Trú tại: tổ 01 thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà nẵng.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà hôm nay Đồng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phan Ái và bà Nguyễn Thị Cẩm Phương trình bày:

Do là bà con họ hàng với nhau nên bà Nguyễn Thị Phan Ái và bà Nguyễn Thị Cẩm Phương có cho bà Trần Thị Thúy Hằng mượn tiền như sau:

Bà Nguyễn Thị Phan Ái trình bày: Ngày 15 tháng 9 năm 2013 bà Trần Thị Thúy Hằng có viết giấy vay mượn tiền tôi để lo việc cá nhân; Khi vay mượn số tiền trên hai bên có viết giấy vay mượn tiền đầy đủ số tiền. Lúc đó không có tiền nên tôi chưa đưa cho bà Hằng số vàng là 26 chỉ vàng hiệu SJC; quy đổi ra tiền là 94.718.000 đồng; Bà Hằng hẹn tôi 03 tháng sau kể từ ngày vay mượn sẽ trả, thời gian tính từ ngày viết giấy. đến ngày 03 tháng 5 năm 2014 bà Hằng viết giấy hẹn tiếp tôi là 03 tháng sau sẽ trả nhưng đến hẹn tôi đã nhiều lần đòi bà Hằng trả nhưng bà cố tình không trả cho tôi số tiền trên.

Bà Nguyễn Thị Cẩm Phương trình bày: Ngày 03 tháng 5 năm 2014 bà Trần Thị Thúy Hằng có viết giấy vay mượn tiền tôi để lo việc cá nhân; Khi vay mượn số tiền trên hai bên có viết giấy vay mượn tiền đầy đủ số tiền. Lúc đó không có tiền nên tôi chưa đưa cho bà Hằng số vàng là 10 chỉ vàng hiệu SJC; quy đổi ra tiền là 36.290.000 đồng; Bà Hằng hẹn tôi 10 tháng sau kể tử ngày vay mượn sẽ trả, thời gian tính từ ngày viết giấy. Nhưng đến hẹn tôi đã nhiều lần dòi bà Hằng trả nhưng bà cố tình không trả cho tôi số tiền trên.

Tại phiên tòa hôm nay bà Hằng vắng mặt không có lý do nhưng trong bản tự khai và biên bản ghi nhận lời trình bày của bà Trần Thị Thúy Hằng vào ngày 01 tháng 3 năm 2017; bà Hằng thừa nhận bà có vay của bà Ái số tiền 94.718.000 VND tương đương 26 chỉ vàng SJC và có vay của bà Phương số tiền 36.290.000 VND tương đương số vàng là 10 chỉ vàng SJC. Khi vay tiền của hai người trên thì hai bên có thống nhất trả tiền lãi mỗi tháng 4.000.000đồng/01 tháng nhưng đến năm 2015 do làm ăn thua lỗ nên bà Hằng không có khả năng chi trả. Bà Hằng đề nghị Tòa án hòa giải cho bà trả dần hàng tháng cho đến khi hết số nợ trên vì hiện nay hoàn cảnh gia đình rất khó khăn.

Bà Nguyễn Thị Phan Ái và bà Nguyễn Thị Cẩm Phương không chấp nhận đề nghị trên của bà Hằng và đề nghị Tòa án xử buộc bà Trần Thị Thúy Hằng trả một lần toàn bộ số tiền trên cho hai bà.

Ngày 08 tháng 8 năm 2017 do bà Trần Thị Thúy Hằng cố tình lẩn tránh thay đổi nơi cư trú liên tục không khai báo tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, không có mặt theo triệu tập của Tòa án. Cho nên, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang ra thông báo tìm kiếm bà Trần Thị Thúy Hằng trên các phương tiện báo đài theo quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các thông báo quyết định và triệu tập bà Hằng đến Tòa án giải quyết nhưng bà Hằng vẫn cố tình không đến. Cho nên, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm

Hội đồng xét xử nghị án: HĐXX đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị HĐXX áp dụng các điều 463, 468, 469 và 470 Bộ luật dân sự xử buộc bà Trần Thị Thúy hằng trả cho bà Ái số tiền 94.718.000 VND và bà Trần Thị Thúy Hằng phải trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền 36.290.000 VND.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà hôm nay, HĐXX nhận định:

[1] Yêu cầu khởi kiện của đồng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phan Ái và bà Nguyễn Thị Cẩm Phương Toà án nhân dân huyện Hoà Vang khoản 3 điều 25; điểm a khoản 1 điều 33; điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã thực hiện các biện pháp tống đạt theo quy định của pháp luật tại các điều 72, 179, 180, 227 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bà Trần Thị Thúy Hằng vẫn không có mặt tại Tòa án. Cho nên, tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà Hằng theo quy định của pháp luật.

[2] HĐXX nhận thấy sự việc như sau:

Vào ngày 15 tháng 9 năm 2013 bà Trần Thị Thúy Hằng có vay của bà Nguyễn Thị Phan Ái số tiền là 94.718.000 đồng; khi vay Bà Hằng hẹn bà Ái 03 tháng sau kể từ ngày vay mượn sẽ trả, thời gian tính từ ngày viết giấy. Đến ngày 03 tháng 5 năm 2014 bà Hằng viết giấy hẹn tiếp bà Ái là 03 tháng sau sẽ trả nhưng đến hẹn bà Hằng cố tình không trả cho bà Ái số tiền trên.

Vào ngày 03 tháng 5 năm 2014 bà Trần Thị Thúy Hằng có vay mượn tiền bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền là 36.290.000 đồng. Bà Hằng hẹn 10 tháng sau kể tử ngày vay mượn sẽ trả, thời gian tính từ ngày viết giấy. Đến hẹn thì bà Hằng cố tình không trả.

HĐXX xét thấy việc vay mượn tiền là có thật trên thực tế và được các bên thừa nhận. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng các điều 463, 468, 469 và 470 Bộ luật dân sự xử buộc bà Trần Thị Thúy Hằng trả cho bà Ái số tiền 94.718.000 VND và bà Trần Thị Thúy Hằng phải trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền 36.290.000 đồng. HĐXX nhận thấy đề nghị của đại diện VKS là có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu trên của bà Nguyễn Thị Phan Ái và Nguyễn Thị Cẩm Phương. Để xử buộc bà Trần Thị Thúy Hằng phải trả cho bà Nguyễn Thị Phan Ái số tiền đã vay là 94.718.000 đồng; buộc bà Trần Thị Thúy Hằng phải trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền 36.290.000 đồng.

Do hai bên không thỏa thuận tính lãi và tại phiên tòa bà Phương và bà Ái không đề nghị tính lãi nên HĐXX không tính lãi chậm trả.

Đối với chi phí tố tụng về việc thông báo tìm kiếm thì bà Nguyễn Thị Phan Án tự nguyện đã nộp đầy đủ và chi xong.

Do chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Cẩm Phương và Nguyễn Thị Phan Ái nên bị đơn là bà Trần Thị Thúy Hằng phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Phan Ái số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.367.950đ theo biên lai thu số 0006684 ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền 907.230 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006683 ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang.

***Vì các lẽ trên*,**

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điều 463, 468, 469 và 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các điều 72, 179, 180, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Toà án,

1.Chấp nhận yêu cầu yêu cầu khởi kiện của đồng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Phương và Nguyễn Thị Phan Ái đối với bà Trần Thị Thúy Hằng;

Xử: Buộc bà Trần Thị Thúy Hằng phải trả cho bà Nguyễn Thị Phan Ái số tiền 94.718.000 đồng.

Buộc bà Trần Thị Thúy Hằng phải trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền 36.290.000 đồng

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Cẩm Phương và Nguyễn Thị Phan Ái có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng bà Trần Thị Thúy Hằng còn phải chịu tiền lãi theo quy định quy định tại điều 468 BLDS tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Thúy Hằng phải chịu đối với phần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phan Ái là 4.735.900 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bà Trần Thị Thúy Hằng phải chịu đối với phần chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Cẩm Phương là 1.814.500 đồng.

3. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Phan Ái số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.367.950đ theo biên lai thu số 0006684 ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm Phương số tiền 907.230 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006683 ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà Vang.

Báo cho nguyên đơn, có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Hòa Vang;
- THADS h. Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Võ Thanh Hùng